

Số: 2557/QĐ-UBND

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 19 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước

thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

VĂN PHÒNG HĐND-UBND TP.VT

ĐẾN

Số: 26190

Ngày: 01/11/2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 81/TTr-SCT ngày 31/8/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương;
- Cục kiểm soát TTHC-Bộ Tư pháp;
- TTr.Tỉnh ủy; TTr.HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Tịnh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
1	T-VTB- 286949-TT	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lê sản phẩm rượu	Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

**PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước

1. Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, xem xét hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ và đủ điều kiện thì viết giấy biên nhận giao cho người nộp. Đồng thời hướng dẫn nộp phí, lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.

Bước 3. Trong quá trình thẩm định hồ sơ:

Trường hợp hồ sơ còn thiếu hoặc chưa hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.

Bước 4. Nhận kết quả tại tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Cán bộ trả kết quả kiểm tra giấy biên nhận và giao kết quả cho người đến nhận.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (Buổi sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ.

- Cách thức thực hiện:

+ Qua bưu điện;

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu theo mẫu tại Phụ lục 31 kèm theo Thông tư 60/2014/TT-BCT.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế.

+ Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các cửa hàng kinh doanh và kho hàng của mình.

+ Bản sao các văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu (trong đó ghi rõ loại sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh).

+ *Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc bản sao giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.*

+ Bản sao Phiếu thu đã nộp phí và lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

- **Số lượng hồ sơ:** Thương nhân kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu lập 02 bộ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu, 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, thẩm định và cấp giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân bán lẻ sản phẩm rượu.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng kinh tế (thành phố Vũng Tàu, thành phố Bà Rịa, huyện Côn Đảo), Phòng Kinh tế và hạ tầng (huyện Xuyên Mộc, Châu Đức, Tân Thành, Long Điền, Đất Đỏ).

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện : Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng kinh tế (thành phố Vũng Tàu, thành phố Bà Rịa, huyện Côn Đảo), Phòng Kinh tế và hạ tầng (huyện Xuyên Mộc, Châu Đức, Tân Thành, Long Điền, Đất Đỏ).

+ Cơ quan phối hợp : Không

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.

- **Phí, Lệ phí:**

* Mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh:

+ Đối với các điểm kinh doanh trên địa bàn thành phố: mức thu phí thẩm định 1.200.000đồng/1 điểm kinh doanh.

+ Đối với các điểm kinh doanh trên địa bàn các huyện: mức thu phí thẩm định 600.000đồng/1 điểm kinh doanh.

* Mức thu lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh:

+ Đối với các điểm kinh doanh trên địa bàn thành phố: Mức thu lệ phí 200.000đồng/giấy/lần cấp.

+ Đối với các điểm kinh doanh trên địa bàn các huyện còn lại: Mức thu lệ phí 100.000đồng/giấy/lần cấp.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (Phụ lục 31 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu;

+ Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;

+ Trực thuộc hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu; có hợp đồng và văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;

+ Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;

+ Có bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

+ Phù hợp với quy hoạch hệ thống kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu do Sở Công Thương tỉnh công bố;

+ Phù hợp với quy định tại Điều 18 Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại năm 2005;

+ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá;

+ Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sơ giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

Ghi chú: Những chỗ in nghiêng là phần được sửa đổi bổ sung.

Phụ lục 31

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương)

TÊN THƯƠNG NHÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**

NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / , ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ SẢN PHẨM RƯỢU

Kính gửi: Phòng(1)

Tên thương nhân:.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:.....;

Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) số:..... do..... cấp lần đầu ngày..... tháng..... năm....., thay đổi lần thứ ngày tháng..... năm.....;

Địa điểm kinh doanh:

+ Tên địa điểm kinh doanh:

+ Địa chỉ địa điểm kinh doanh:

+ Điện thoại:..... Fax:.....;

Đề nghị Phòng(1) xem xét cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu, cụ thể như sau:

1. Được phép mua:

a) Được phép mua các loại sản phẩm rượu:(2).... của doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu có tên sau:

.....(3)

b) Được phép mua các loại sản phẩm rượu:(2).... của doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu có tên sau:

.....(3)

2. Được phép bán:

Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm rượu tại địa điểm:

.....(4)

.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân

(Họ và Tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Ghi rõ tên Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế hạ tầng nơi thương nhân dự kiến xin phép để kinh doanh.
- (2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...
- (3): Ghi rõ tên, địa chỉ của các doanh nghiệp bán buôn sản phẩm rượu.
- (4): Ghi rõ địa chỉ, điện thoại địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm rượu.

